

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày: 12/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Huân

và bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy L - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 06/6/2022, đối với các bị cáo:

1. Tường Ngọc C, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1976 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Trình độ văn hóa: lớp 8/12, dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tường Chí T và bà Đinh Thị V; có vợ: Võ Thị Phương và 03 con: lớn nhất 22 tuổi, nhỏ nhất 9 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 12/02/2022 đến ngày 21/02/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Quốc L, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1992 xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: thôn S, xã Q, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; Trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam con ông Đặng Văn H và bà Phạm Thị L; có vợ: Mai Thị T và 02 con: lớn nhất 10 tuổi, nhỏ nhất 6 tuổi; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 02/6/2016 Đặng Quốc L có hành vi Đánh bạc bị Công an huyện Quảng Trạch ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền. Đã chấp hành xong. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 12/02/2022 đến ngày 21/02/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trịnh Thanh H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974 tại xã Q , huyện Q , tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: thôn S, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh P và bà Hoàng Thị K ; có vợ: Đàm Thị O và 02 con: lớn nhất 23 tuổi, nhỏ nhất 16 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 12/02/2022 đến ngày 21/02/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Trịnh Thanh L, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1972 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: thôn S , xã Q , huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Ngọc T và bà Trịnh Thị H ; có vợ: Đặng Thị C và 03 con: lớn nhất 22 tuổi; nhỏ nhất 5 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 25/3/2003 Trịnh Thanh L bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 12 tháng tù về tội: “Vi phạm các quy định về quản lý và bảo vệ rừng”; Ngày 02/6/2016 có hành vi Đánh bạc bị Công an huyện Quảng Trạch ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền. Đã chấp hành xong. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 12/02/2022 đến ngày 21/02/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Đặng Xuân H, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1995 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: thôn S , xã Q , huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn P và bà Trịnh Thị H ; có vợ: Đặng Thị L và 02 con: lớn nhất 5 tuổi, nhỏ nhất 2 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 12/02/2022 đến ngày 21/02/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Thanh H: Ông Nguyễn Bá T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt

Người làm chứng: anh Đặng Thanh H, sinh năm: 1994. Địa chỉ: thôn T, xã Quảng C, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 11/02/2022, Tường Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H, Đặng Xuân H ngồi ăn uống với nhau tại nhà của Trịnh Thanh L. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, mọi người thống nhất rủ nhau tham gia đánh bạc, lúc này C, L, H, L đều đồng ý tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, còn H không tham gia đánh bạc. Do sợ bị phát hiện và muốn che dấu hành vi đánh bạc nên các đối tượng không đánh bạc tại nhà của L mà thống nhất đến khu vực đồi núi Chùa (đồi tràm) thuộc thôn Sơn Tùng để đánh bạc. Lúc này do không mang theo tiền nên L và H cùng mượn tiền của H với mục đích đánh bạc. H đồng ý rồi về nhà lấy tiền để cho L và H mượn. L đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ, loại 52 quân màu xanh và nước uống để phục vụ quá trình đánh bạc hết 50.000 đồng. Khi đến đồi núi Chùa, H đưa cho L và H mượn mỗi người số tiền 5.000.000 đồng. L mang theo ít tiền nên đã mượn của H số tiền 1.500.000 đồng. Các đối tượng thống nhất trong quá trình đánh bạc sẽ “xâu” tiền để phục vụ đồ ăn và nước uống. C, L, H, L cùng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây (còn gọi là bài cào), cụ thể: Khi tham gia đánh bạc thì mỗi người chơi phải đặt cược số tiền mậu là 20.000 đồng và được chia 03 quân bài cho mỗi người, khi đó tất cả mọi người cùng bốc bài của mình lên xem để tính điểm. Lúc này, người chơi có quyền áp bài (nếu điểm bài thấp, khi áp bài thì người chơi sẽ kết thúc ván bài trên) hoặc có quyền tố (cá cược), quy định lượt tố đầu tiên không được quá số tiền 50.000 đồng, lượt tố lần thứ hai trở đi không được quá số tiền 100.000 đồng và không được giới hạn số lần tố. Khi mọi người không tiến hành cá cược nữa, người chơi cá cược còn lại hô mở bài thì tất cả các người chơi đồng loạt mở bài và so điểm với nhau, người nào có tổng số điểm cao nhất sẽ được lấy toàn bộ số tiền trong ván đánh, trường hợp số điểm bằng nhau thì sẽ tiến hành so chất bài, chất cơ lớn nhất, tiếp đến là rô, chuồn, bích; quân bài A là quân bài được tính cao nhất. Hình thức tính điểm là cộng điểm 3 quân bài lại với nhau, số điểm cao nhất là 9 điểm và 0 điểm là thấp nhất, 10 điểm tương ứng với 0 điểm. Trong các quân bài thì quân bài 10, J, Q, K được tính là 0 điểm, quân bài A được tính là 1 điểm, không tính các dạng bài như ảnh (chứa 3 quân bài có hình người), Liêng (chứa 3 quân bài liên tiếp nhau), sam (chứa 3 quân bài giống nhau). Khi kết thúc mỗi ván bài, người nào lớn điểm nhất trong ván đánh và thắng tiền cược trong ván thì sẽ được làm cái trong ván đánh tiếp theo. Khi các đối tượng ngồi đánh bạc thì H ngồi bên cạnh để xem và phục vụ. Khi tham gia đánh bạc C sử dụng số tiền 2.500.000 đồng, L sử dụng số tiền 2.500.000 đồng, trong đó L mượn của H 1.500.000 đồng; L đưa cho H 50.000 đồng để mua bóng đèn phục vụ đánh bạc, H dùng để nối dây điện đầu nối với bình ắc quy để CH sáng.

H sử dụng số tiền số tiền 5.000.000 đồng; L sử dụng số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc. Vị trí ngồi của các đối tượng theo chiều kim đồng hồ gồm H đến L, L, C, còn H ngồi xem. Sau đó H chạy về nhà gặp Đặng Thanh Hải đến chơi nên H và Hải đi tìm quán nhậu. Trên đường đi H đã mượn của hải số tiền 1.500.000 đồng với mục đích trả tiền nhậu. Do không tìm được quán nhậu nên H rủ hải lên đồi núi Chùa xem các đối tượng đánh bạc. Khi đến nơi ngồi xem được một lúc thì các đối tượng đánh bạc xâu được số tiền 500.000 đồng nên nhờ H và hải đi mua đồ ăn và nước uống cho các đối tượng.

Trong quá trình đánh bạc L đã trả cho H số tiền 1.500.000 đồng, L đã trả cho H số tiền 5.000.000 đồng và H trả cho H số tiền 5.000.000 đồng. Do đánh bạc hết tiền nên C H số tiền 13.500.000 đồng để tiếp tục tham gia đánh bạc. Các đối tượng tiếp tục xâu số tiền 600.000 đồng rồi nhờ H và Hải đi mua cháo và nước uống hết 430.000 đồng, còn 170.000 đồng thì Hải giữ.

Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12/2/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch phát hiện bắt quả tang các đối tượng có mặt tại hiện trường đang thực hiện hành vi đánh bạc gồm: Tường Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H và Trịnh Thanh L. Tại hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ trên sòng bạc tổng số tiền 15.900.000 đồng.

Đặng Xuân H và Đặng Thanh Hải trên đường mua đồ ăn về thấy lực lượng Công an nên đã bỏ chạy, sau đó đã đến trình diện tại cơ quan Công an. Quá trình làm việc Hải đã giao nộp số tiền 170.000 đồng tiền xâu còn thừa khi mua đồ ăn.

Tổng số tiền liên quan đến việc đánh bạc là 16.070.000 đồng.

Trong vụ án có Đặng Thanh Hải đã cho Đặng Xuân H mượn số tiền 1.500.000 đồng nhưng H không nói rõ mục đích mượn để làm gì. Hải có xem các đối tượng đánh bạc mà không tham gia, vì vậy không liên quan đến việc đánh bạc của các đối tượng trên.

*** Về vật chứng và xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án phục vụ truy tố, xét xử như sau:

- 01 Bộ bài tứ lơ khơ, loại 52 quân bài, màu xanh trắng, đã qua sử dụng.
- 03 tấm bìa carton màu nâu, lần lượt có kích thước (96 x 56)cm, (96 x 56)cm, (52 x 46)cm, đã qua sử dụng.
- 01 bóng đèn điện màu trắng, có ký hiệu “LỆ HUY” ở đai đèn, phần đai đèn có kết nối với hai sợi dây điện màu đen và màu đỏ, bóng đèn và dây điện đã qua sử dụng.

- 01 bình ắc quy màu đen, hình hộp kích thước (06 x 12 x 13)cm, trên bình có ký hiệu “dongnai”, bình đã qua sử dụng.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 16.070.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSQT ngày 04 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố các bị cáo Tường Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H, Trịnh Thanh L và Đặng Xuân H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Tường Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H, Trịnh Thanh L và Đặng Xuân H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, áp dụng thêm điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự đối bị cáo H, xử phạt các bị cáo Tường Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H và Đặng Xuân H từ 12 – 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trịnh Thanh L từ 12 – 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 - 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tại bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Trịnh Thanh H có quan điểm đề xuất: Bị cáo Trịnh Thanh H có quá trình nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình; bản thân bị cáo H là người bị khuyết tật, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho bị cáo H được cải tạo, rèn luyện tại địa phương.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 16.070.000 đồng và 01 bình ắc quy; tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Tú lơ khơ, 03 tấm bìa carton; 01 bóng đèn và 2 sợi dây điện.

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Tường Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H, Trịnh Thanh L đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình vào ngày 11/02/2022 tại khu vực đồi núi Chùa thuộc thôn Sơn Tùng, xã Quảng Tùng các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 16.070.000 đồng. Bị cáo Đặng Xuân H có hành vi cho bị cáo L và bị cáo H mượn mỗi bị cáo số tiền 5.000.000 đồng, cho bị cáo L mượn 1.500.000 đồng và cho bị cáo C mượn 13.500.000 đồng. Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra hoàn toàn phù hợp và thống nhất, thống nhất với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Tường Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H, Trịnh Thanh L và Đặng Xuân H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tính chất của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm trật tự an toàn và nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo là những người đã có gia đình đáng lẽ phải nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép sẽ gây ra nhiều tác hại và hệ lụy khác cho xã hội cũng như cho gia đình và chính bản thân các bị cáo nhưng vì coi thường pháp luật nên đã dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải xét xử nghiêm đối với các bị cáo để nhằm đấu tranh ngăn chặn triệt để tệ nạn cờ bạc trong toàn xã hội.

Bị cáo Đặng Xuân H không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng phạm tội vai trò đồng phạm với vai trò là người giúp sức, cho các bị cáo khác mượn tiền để đánh bạc, vì vậy bị cáo H cũng phải chịu trách nhiệm hình sự cùng với các bị cáo khác trong vụ án.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên tính chất đồng phạm chỉ ở mức độ giản đơn, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, cấu

kết chặt chẽ hay phân công vai trò, vị trí cụ thể trước khi phạm tội mà việc phạm tội nảy sinh và được thực hiện khi có người đề xướng, rủ rê thì cả bọn cùng đồng thuận thống nhất ý chí thực hiện.

Đối với bị cáo Trịnh Thanh L và Đặng Ngọc L là người đã có nhân thân xấu: Ngày 02/6/2016 bị cáo L và bị cáo L bị Công an huyện Quảng Trạch xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc”. Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt bị cáo L 12 tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về quản lý và bảo vệ rừng” tại Bản án số 05/2003/HSST ngày 25/3/2003. Bị cáo L tuy đã được xóa án tích, xóa tiền sự, bị cáo L đã được xóa tiền sự nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội Đánh bạc.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã xem xét cho các bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; các bị cáo Tường Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H và Đặng Xuân H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có quá trình nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo H là người bị khuyết tật nặng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i,p,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho các bị cáo tùy theo điều kiện mà các bị cáo được hưởng.

Bị cáo Trịnh Thanh L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo L và bị cáo H có bố mẹ là người có công với cách mạng, được Nhà nước trao tặng Huân chương và huy chương kháng chiến hạng Nhất và hạng Nhì trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét luận cứ bào chữa cho bị cáo Trịnh Thanh H đề nghị cho bị cáo được cải tạo, rèn luyện tại địa phương là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nơi cư trú ổn định, có đủ điều kiện được rèn luyện, cải tạo tại địa phương nên chưa cần thiết buộc phải đi chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly ra khỏi xã hội mà áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương là cũng đủ nghiêm, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 16.070.000 đồng đã thu giữ, xác định đây là số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, sử dụng vào việc phạm tội; 01 bình ắc quy là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với các vật chứng là 01 bộ bài Tú lơ khơ, 03 tấm bìa carton; 01 bóng đèn và 2 sợi dây điện là các công cụ, phương tiện mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc hiện không còn giá trị sử dụng, áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo Trương Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh L và Đặng Xuân H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Trịnh Thanh H là người bị khuyết tật theo quy định của pháp luật, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trương Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H, Trịnh Thanh L và Đặng Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Ngọc C, Đặng Quốc L và Đặng Xuân H** mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/8/2022).

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; các điểm i,p,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trịnh Thanh H** 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/8/2022).

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trịnh Thanh L** 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/8/2022).

Giao các bị cáo Trương Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh H, Trịnh Thanh L và Đặng Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 16.070.000 đồng và 01 bình ắc quy; tịch thu tiêu

hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ loại 52 quân; 03 tấm bìa carton; 01 bóng đèn và 2 sợi dây điện.

Vật chứng trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Trạch với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch ngày 08/6/2022.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Tường Ngọc C, Đặng Quốc L, Trịnh Thanh L và Đặng Xuân H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Bị cáo Trịnh Thanh H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/8/2022). Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Thanh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Các bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

